**TOÁN**

**Bài 15: Làm quen với dãy số tự nhiên (Tiết 1)**

**I.Yêu cầu cần đạt:**

- Nhận biết được số tự nhiên và dãy số tự nhiên.

- Hiểu được một số đặc điểm của dãy số tự nhiên.

- Qua quan sát, nhận xét khi làm bài giúp HS phát triển năng lực tư duy và lập luận toán học.

- Giáo dục các em tính cẩn thận và chính xác trong học toán.

**II. Đồ dùng dạy học:** SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. Hoạt động dạy- học**

**1. Khởi động:**

- HS tổ chức trò chơi “Ai nhanh hơn” để khởi động bài học.

+ Câu 1: Đọc một số có 4 chữ số bất kì.

+ Câu 2: Lập một số có 5 chữ số mà số hàng chục nghìn là 9

-Nhận xét, tuyên dương.

**2. Khám phá:**

-HS đưa ra các số xuất hiện trong tự nhiên

- HS quan sát cho Hs mô tả bức tranh?

+ Bạn nào xung phong trả lời câu hỏi của Việt? của Mai?

+ Theo em còn số nào nữa không? ….

- HS nhắc lại:

 + Các số tự nhiên sắp xếp theo thứ tự từ bé đén lớn tạo thành dãy số tự nhiên.

 + Số tự nhiên bé nhất là 0. Không có số tự nhiên lớn nhất.

 + Trong dãy số tự nhiên, hai số tự nhiên liên tiếp hơn kém nhau 1 đơn vị.

**3. Hoạt động:**

Bài 1. Đ, S (Làm việc nhóm đôi).

- HS thảo luận nhóm đôi thống nhất kết quả - Trình bày trước lớp.

- HS chia sẻ trước lớp

- Nhận xét, tuyên dương.

Bài 2: Quan sát tranh (Làm việc cá nhân)

- HS quan sát, đọc và làm vào vở. Tìm số liền trước, liền sau:

- Hs trình bày trước lớp.-

- Hs nêu được thế nào là số liền sau, số ở giữa…

- Nhận xét, tuyên dương.

Bài 3: Cá nhân – Đọc và suy nghĩ

- Hs xung phong trình bày, số còn lại làm vào vở

- HS khác nhận xét

- Nhận xét chung, tuyên dương.

**IV.Những điều chỉnh sau bài dạy:**

........................................................................................................................................................................................................................................................................................

----------------------------------------

**TOÁN**

**Bài 15: Làm quen với dãy số tự nhiên (Tiết 2)**

**I.Yêu cầu cần đạt:**

- Nhận biết được số tự nhiên và dãy số tự nhiên. Biết được số liền trước, liền sau. Biết được khái niệm 3 số tự nhiên liên tiếp.

- Làm quen với một số dạng dãy số khác nhau như dãy số chẵn, số lẻ, cách đều 5

- Giáo dục các em tính cẩn thận và chính xác trong học toán.

**II. Đồ dùng dạy học:** SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. Hoạt động dạy- học**

**1. Khởi động:**

- HS tổ chức trò chơi “*Ai là triệu phú*” để khởi động bài học.

+ Câu 1: Viết số liền sau số: 12 345

+ Câu 2: Viết số liền trước số 1 000 000 000

+ Câu 3: Nêu tiếp 3 số các đều trong dãy sau: 3; 6; 9; 12 ; .....; .....; ......

 + Sắp xếp các số sau theo thứ tự từ lớn đến bé: 123 215 000; 234 215 000; 34 215 000

- Nhận xét, tuyên dương.

**2. Luyện tập:**

**Bài 1**. (Làm việc nhóm đôi)Tìm số liền sau của mỗi số

- HS thảo luận nhóm đôi thống nhất kết quả - Trình bày trước lớp.

- HS chia sẻ trước lớp

- Nhận xét, tuyên dương.

**Bài 2**: (Làm việc cá nhân) Tìm số thích hợp để được ba số tự nhiên liên tiếp

- HS đọc và làm vào vở.

- Hs trình bày trước lớp.

- Nhận xét, tuyên dương.

**Bài 3**: Số (Cả lớp – nhóm)

 – Đọc và suy nghĩ

- HS đọc sau đó chia lớp thành 4 nhóm, mỗi nhóm 1 ý

- Đại diện nhóm trình bày

- HS nhận xét, giúp HS hiểu được dãy số tự nhiên liên tiếp, dãy số chẵn, số lẻ, cách đều 5

- Nhận xét chung, tuyên dương.

**Bài 4**: Nhóm – Nhận thẻ thực hành

- Nhóm thảo luận trình bày.

- HS giải thích cách tìm số có 6 chữ số bé nhất

**3. Vận dụng trải nghiệm.**

- HS tổ chức trò chơi: Ai nhanh, ai đúng

 Câu 1: Nêu 3 số tự nhiên liên tiếp bắt đầu bằng số 1890, ……; ………; …….

 Câu 2: Thêm 3 số trong dãy sau và nêu quy luật của dãy số đó: 4, 8, 12, ……, ……….;

-HS xung phong tham gia trải nghiệm. Ai trả lời đúng sẽ được tuyên dương.

- Nhận xét, tuyên dương.

**IV.Những điều chỉnh sau bài dạy:**

........................................................................................................................................................................................................................................................................................

----------------------------------------